

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin học phần:

Tên học phần:	QUẢN LÝ CHUỖI CUNG ỨNG THỰC PHẨM Food Supply Chain Management
Mã số:	FS517
Thời lượng:	2(2-0)
Loại:	bắt buộc
Trình độ đào tạo:	Thạc sĩ
Đáp ứng CĐR:	1, 3, 6, 7
Học phần tiên quyết:	không
Giảng viên biên soạn:	Mai Thị Tuyết Nga
Bộ môn quản lý:	Công nghệ Thực phẩm

2. Thông tin về giảng viên:

TT.	Giảng viên	Bộ môn	Điện thoại	Email
1	GVC. TS. Mai Thị Tuyết Nga	Công nghệ Thực phẩm	0914074318	ngamtt@ntu.edu.vn

3. Thông tin về lớp học:

Tên lớp: CNTP2018
Thuộc ngành, chuyên ngành: Công nghệ thực phẩm
Sĩ số: 08
Học kỳ: I năm học 2018 - 2019

4. Địa điểm và thời gian dạy – học:

Hình thức	Địa điểm	Thời gian						
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
Lên lớp	NDN-301 và G3.301						Tiết 1-4	Tiết 6-9

5. Mô tả:

Học phần trang bị cho học viên kiến thức cơ bản về quản lý chuỗi cung ứng thực phẩm, bao gồm cả truy xuất nguồn gốc, quản lý lưu kho, quản lý vận chuyển, các mối quan hệ hậu cần và các dịch vụ của bên thứ ba, vai trò của thông tin trong quản lý chuỗi cung ứng, và mô hình tham khảo các hoạt động chuỗi cung ứng (Supply Chain Operation Reference Model = SCOR).

6. Mục tiêu:

Trang bị những kiến thức cơ bản về quản lý chuỗi cung ứng thực phẩm, góp phần cải thiện mức độ hiểu biết của người học đối với quá trình xây dựng và áp dụng các hệ thống truy xuất nguồn gốc. Học phần sẽ góp phần trang bị cho người học kiến thức về quản lý lưu kho, quản lý vận chuyển, các mối quan hệ hậu cần và các dịch vụ của bên thứ ba, vai trò của thông tin trong quản lý chuỗi cung ứng, và mô hình SCOR để có thể tính toán và đưa ra những quyết định liên quan phù hợp cho mục đích quản lý, cũng

như đánh giá hiệu quả hoạt động của chuỗi cung ứng và đưa ra những cải tiến để nâng cao hiệu quả hoạt động của chuỗi.

7. Kết quả học tập mong đợi:

Sau khi học xong học phần, học viên có thể:

- 1) Đánh giá được hiện trạng của hệ thống truy xuất nguồn gốc trong chuỗi và đề xuất được các giải pháp cơ bản để hoàn thiện hệ thống.
- 2) Tính toán chi phí và ra quyết định lưu kho hợp lý.
- 3) Phân tích và lựa chọn các phương thức vận chuyển và dịch vụ hậu cần bên thứ ba phù hợp.
- 4) Nắm được vai trò của thông tin trong quản lý chuỗi cung ứng và lựa chọn được hệ thống thông tin phù hợp cho mục đích quản lý.
- 5) Đánh giá hiệu quả hoạt động chuỗi cung ứng dựa trên mô hình tham khảo các hoạt động chuỗi cung ứng (SCOR) và đưa ra những thay đổi phù hợp để nâng cao hiệu quả hoạt động nhằm áp dụng vào thực tế doanh nghiệp.

8. Học liệu:

- 1) Coyle, Bardi and Langley (Editors) (2003), *Management of Business Logistics: A Supply Chain Perspective*, South-Western-Thomson Learning, 7th Ed.
- 2) Patrik Jonsson (2008), *Logistics and Supply Chain Management*, McGraw-Hill.
- 3) SCC (2006), *Supply-Chain Operations Reference-model: SCOR overview*, Supply-Chain Council, Version 8.0.
- 4) Mai, N., Bogason, S. G., Arason, S., Árnason, S. V., and Matthíasson, T. G. (2010), “Benefits of traceability in fish supply chains - case studies”, *British Food Journal* 112(9), 976 – 1002.
- 5) Nga T. T. Mai, Sveinn Margeirsson, Gunnar Stefansson, and Sigurjón Arason (2010), “Evaluation of a seafood firm traceability system based on process mapping information - More efficient use of recorded data”, *International Journal of Food, Agriculture & Environment* 8(2), 51-59.

9. Kế hoạch dạy học:

Buổi	Nội dung	Nhằm đạt KQHT	Hình thức dạy - học	Nhiệm vụ của học viên
Buổi 1 (4 tiết)	Quản lý chuỗi cung ứng (SCM) Truy xuất nguồn gốc	1	Diễn giảng, thảo luận và bài tập nhóm	Đọc trước bài ở nhà, nghe giảng và thảo luận trên lớp, làm bài tập nhóm ở nhà và trên lớp, chuẩn bị báo cáo và ở nhà trình bày trên lớp
Buổi 2 (4 tiết)	Truy xuất nguồn gốc (tiếp) Quản lý lưu kho	1 2	Diễn giảng, thảo luận và bài tập nhóm	Đọc trước bài ở nhà, nghe giảng và thảo luận trên lớp, làm bài tập nhóm ở nhà và trên lớp, chuẩn bị báo cáo và ở nhà trình bày trên lớp
Buổi 3 (4 tiết)	Quản lý lưu kho (tiếp)	2	Diễn giảng, thảo luận, bài tập cá nhân và bài tập nhóm	Đọc trước bài ở nhà, nghe giảng và thảo luận trên lớp, làm bài tập cá nhân và bài tập nhóm ở nhà và trên lớp, chuẩn bị báo cáo và ở nhà trình bày trên lớp
Buổi 4 (4 tiết)	Quản lý lưu kho (tiếp)	2	Diễn giảng, thảo luận, bài tập cá nhân và bài tập nhóm	Đọc trước bài ở nhà, nghe giảng và thảo luận trên lớp, làm bài tập cá nhân và bài tập nhóm ở nhà và trên lớp, chuẩn bị báo cáo và ở nhà trình bày trên lớp
Buổi 5 (4 tiết)	Quản lý vận chuyển	3	Diễn giảng và thảo luận	Đọc trước bài ở nhà, nghe giảng và thảo luận trên lớp
Buổi	Các mối quan hệ hậu cần và	3	Diễn giảng	Đọc trước bài ở nhà, nghe giảng và

6 (4 tiết)	các dịch vụ của bên thứ ba		và thảo luận	thảo luận trên lớp
Buổi 7 (4 tiết)	Vai trò của thông tin trong SCM Mô hình tham khảo các hoạt động chuỗi cung ứng (Supply Chain Operation Reference model = SCOR)	4	Diễn giảng, thảo luận và bài tập nhóm	Đọc trước bài ở nhà, nghe giảng và thảo luận trên lớp, làm bài tập nhóm ở nhà và trên lớp, chuẩn bị báo cáo và ở nhà trình bày trên lớp
Buổi 8 (2 tiết)	Mô hình tham khảo các hoạt động chuỗi cung ứng (Supply Chain Operation Reference model = SCOR) (tiếp)	5	Diễn giảng, thảo luận và bài tập nhóm	Đọc trước bài ở nhà, nghe giảng và thảo luận trên lớp, làm bài tập nhóm ở nhà và trên lớp, chuẩn bị báo cáo và ở nhà trình bày trên lớp

10. Kiểm tra và Đánh giá:

TT.	Hình thức kiểm tra, đánh giá	Mô tả	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)	Thời điểm
1	Bài tập về nhà và trình bày trên lớp	Các bài tập được giao mỗi buổi, học viên làm trên lớp và ở nhà cá nhân hoặc/và theo nhóm, trình bày, thảo luận và báo vệ trước lớp ở buổi tiếp theo. Tất cả các bài tập được sửa, góp ý và học viên hoàn thiện nộp GV trong vòng 1 tuần sau khi kết thúc lịch học.	1, 2, 4, 5	30	Hàng buổi
2	Thi kết thúc học phần	Tự luận, trong phạm vi các chủ đề 1-5	1, 2, 3, 4, 5	70	

11. Yêu cầu đối với học viên:

- Tham dự ít nhất 80% số tiết lý thuyết của học phần;
- Tích cực trao đổi trong giờ học;
- Có đủ các điểm đánh giá quá trình;
- Làm việc độc lập đối với những nhiệm vụ được giao cho cá nhân thực hiện;
- Có trách nhiệm trong làm việc nhóm.

Giảng viên phụ trách chính:

Họ và tên	Chức danh, học vị	Chữ ký
Mai Thị Tuyết Nga	GVC, TS	

Trưởng bộ môn:

Họ và tên	Chức danh, học vị	Chữ ký
Thái Văn Đức	GV, TS	

Ngày cập nhật cuối cùng: 19 / 11 /2018.